

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2022/HS-ST
Ngày: 28-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xet

2. Bà Lê Thị Hồng Gấm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuýn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoài L, sinh năm 1992, tại Bình Dương; nơi cư trú: Tổ A, khu phố P, phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P (đã chết) và bà Cao Thị G; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 11/3/2022; (có mặt).

2. Trần Thị T, sinh năm 1995, tại Đăk Nông; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/3/2022 đến ngày 12/3/2022, bị cáo tại ngoại; (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Cao Thị G, sinh năm 1958; nơi cư trú: Tổ A, khu phố P, phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

2. Ông Lê Thanh B, sinh năm 2000; nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Ông Huỳnh Thanh S. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài L và Trần Thị T sống chung với nhau như vợ chồng, L sử dụng ma túy từ năm 2019, T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2021, loại ma túy mà L và T sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Để có ma túy sử dụng, T và L mua ma túy về bán cho các đối tượng sử dụng ma túy.

Khoảng 23 giờ ngày 10/3/2022, T và L đang ở tại phòng trọ số 1 nhà trọ Nguyễn Văn B thuộc đường số N, khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Lúc này do cần ma túy để sử dụng và bán cho các đối tượng sử dụng ma túy nên L đưa cho T số tiền 3.500.000 đồng để T đi mua ma túy thì T đồng ý. Sau đó, T liên hệ qua mạng xã hội Zalo với người phụ nữ có tên là Muội (không rõ lai lịch - là người T đã mua ma túy trước đó) để mua ma túy với số tiền 3.500.000 đồng thì Muội đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực cầu Tân Thới Hiệp thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi đến điểm hẹn, T đưa cho Muội số tiền 3.500.000 đồng và Muội đưa cho T 01 túi nylon bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, T mang về phòng trọ cùng với L chia nhỏ ma túy ra để bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 11/3/2022, khi T và L đang ở phòng trọ thì Huỳnh Thanh S gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì T đồng ý. T và S thỏa thuận địa điểm giao ma túy tại khu vực chợ P, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T rủ L cùng đi giao ma túy thì L đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển số 61G1-737.91 chở T đến địa điểm giao ma túy cho S. Lúc này, Công an phường P tiến hành tuần tra trên địa bàn phường, khi đến đoạn đường P, thuộc tổ 3, khu phố P, phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương phát hiện L và T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện túi áo phía trước bên phải của T có 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng có miếng băng keo dán 01 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, mỗi tờ tiền có miếng băng keo dán 01 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có miếng băng keo dán 02 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Kiểm tra cốp xe mô tô biển số 61G1-737.91, L lấy ra 01 túi xách màu đen bên trong có chứa 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có miếng băng keo dán 02 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có miếng băng keo dán 01 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. L và T cùng khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy. Công an phường P lập biên bản niêm phong số ma túy đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và L. Ngoài ra, Công an phường P còn tiến hành tạm giữ đồ vật tài liệu liên quan gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 5, kiểu máy CPH 2159 (do Trần Thị T giao nộp); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9 2020, kiểu máy CPH 1937 (do Nguyễn Hoài L giao nộp). Công an phường P lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao L và T cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm

quyền.

Trên cơ sở lời khai của T và L: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ số 1 khu nhà trọ Nguyễn Văn B thuộc đường số N, khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương phát hiện: 12 (mười hai) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính ghi số 8 chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nylon bên trong chứa 08 (tám) viên nén màu xanh và chất màu xanh, 01 (một) cân tiểu ly.

Kết luận giám định số 152/MT-PC09 ngày 18/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon miệng kéo dính (M1-1), khối lượng 0,0966 gam, loại methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon miệng kéo dính (M1-2), khối lượng 0,4865 gam, loại methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon miệng kéo dính (M1-3A), khối lượng 0,4801 gam, loại methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon miệng kéo dính (M1-3B), khối lượng 0,5651 gam, loại methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 12 gói nylon miệng kéo dính (M2-1), khối lượng 1,8039 gam, loại methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon miệng kéo dính (M22), khối lượng 0,9968 gam, loại methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon miệng kéo dính (M2-3), khối lượng 6,6841 gam, loại methamphetamine. Tại kết luận giám định số 152/MT-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận bổ sung theo kết luận số 152/MT-KTHS ngày 13/8/2022 kết luận: 08 Viên nén màu xanh và chất màu xanh, có khối lượng (M2-4) không tìm thấy ma túy thường gặp.

Xe mô tô biển số 61G1-737.91, số khung: Y064880, số máy: E430132, kết quả điều tra xác định xe mô tô trên của bà Cao Thị G (là mẹ ruột của Nguyễn Hoài L). Bà G khai xe mô tô trên mua của Lê Thanh B với giá 13.000.000 đồng vào khoảng tháng 01/2021, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định, bà G cho L mượn để làm phương tiện đi lại, việc Linh sử dụng vào việc phạm tội bà G hoàn toàn không biết. Ngày 20/9/2022, Cơ Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 153 trả lại xe mô tô trên cho bà G.

Quá trình điều tra, bị can và Trần Thị T và Nguyễn Hoài L khai nhận như sau:

Trần Thị T khai: T bán ma túy cho S được 02 lần vào ngày 28/02/2022 và ngày 05/3/2022, L là người điều khiển xe chở T đi bán cho S, riêng ngày 11/3/2022 T cùng với L đang trên đường đi giao ma túy cho S thì bị phát hiện bắt quả tang, ngoài ra T còn bán ma túy được 05 lần cho 05 đối tượng không rõ lai lịch.

Nguyễn Hoài L khai: Khoảng đầu tháng 02 năm 2022, Linh trực tiếp bán cho S được 02 lần không rõ thời gian cụ thể, riêng ngày 11/3/2022 L cùng với T đang trên đường đi giao ma túy cho S thì bị phát hiện bắt quả tang, ngoài ra L còn bán ma túy được 03 lần cho 03 đối tượng không rõ lai lịch.

Tại bản Cáo trạng số 245/CT-VKS.TU ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện

kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L mức hình phạt từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị T mức hình phạt từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư được niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là ma túy đá (methamphetamine); 01 (một) túi xách đeo màu đen (12x19x5cm) có chữ Forever Young, 01 (một) cân tiểu ly Amput.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 132.000.000 đồng (01 tờ 2.000 đồng, 03 tờ 10.000 đồng, 02 tờ 50.000 đồng), 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu bạc, 01 (một) điện thoại di động OPPO A9 2020 màu xanh,

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Thanh B, người làm chứng ông Huỳnh Thanh S đã được triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Quá trình điều tra, ông Bình, ông Sang đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông B, ông S theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/3/2022, tại khu phố P, phường P, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoài L, Trần Thị T có hành vi cất giấu ma túy (methamphetamine) có khối lượng 1,6283 gam để bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, tại nơi cư trú, Nguyễn Hoài L, Trần Thị T còn tàng trữ 9,4848 gam ma túy loại methamphetamine để bán cho các đối tượng sử dụng ma túy, tổng khối lượng ma túy là 11,1131 gam. Quá trình mua bán ma túy, T bán ma túy cho Huỳnh Thanh S 02 lần vào các ngày 28/02/2022, 05/3/2022 và bán 05 lần cho các đối tượng khác. L bán cho S 02 vào đầu tháng 02/2022 và bán 03 lần cho các đối tượng khác.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà các bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thị T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, để có ma túy sử dụng, các bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thị T đã cùng nhau mua ma túy, phân chia và bán cho những đối tượng sử dụng ma túy khác, vì vậy các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, nhận thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 02 bì thư được niêm phong chứa ma túy đá (Methamphetamine), viên nén và chất bột màu xanh là mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất cấm, 01 (một) túi xách đeo màu đen (12x19x5cm) có chữ Forever Young, 01 (một) cân tiểu ly Amput là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; số tiền

132.000 đồng (gồm 01 tờ 2.000 đồng, 03 tờ 10.000 đồng, 02 tờ 50.000 đồng), 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu bạc, 01 (một) điện thoại di động OPPO A9 2020 màu xanh là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2022.

2.2. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị T 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/3/2022 đến ngày 12/3/2022.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 152/PC09-M1 có chữ ký người bị bắt Trần Thị T, Nguyễn Hoài L; người chứng kiến Bùi Thanh T, cán bộ niêm phong Ông Đức Phi A; dấu đỏ của Công an phường P và dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa Methamphetamine, khối lượng 10,4613 gam, theo Kết luận giám định số 152/MTKTHS ngày 18/3/2022 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 152/PC09-M2 có chữ ký người bị bắt Trần Thị T, Nguyễn Hoài L, người chứng kiến Nguyễn Minh T, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành L, dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa viên nén và chất bột màu xanh, theo Kết luận giám định bổ sung số 152/MT-KTHS ngày 22/3/2022 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) túi xách đeo màu đen (12x19x5cm) có chữ Forever Young; 01 (một) cân tiểu ly Amput.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 132.000 đồng (gồm 01 tờ 2.000 đồng, 03 tờ 10.000 đồng, 02 tờ 50.000 đồng), 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu bạc, không mở được nguồn, không kiểm tra được số imei, không kiểm tra máy; 01 (một) điện thoại di động OPPO A9 2020 màu xanh, số imei 1: 862435048 945933, không kiểm tra máy;

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều

23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thị T mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- CCTHADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Trung